**PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU**

 **TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II, MÔN ĐỊA LÝ 8**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** **Tính chất nhiệt đới của khí hậu thể hiện:**

   A. Nhiêt độ trung bình năm của không khí đều vượt 21oC.

   B. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt.

   C. Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau.

   D. Lượng mưa trung bình năm khoảng 1500-2000 mm/năm, độ ẩm không khí trung bình trên 80%.

**Câu 2:** **Tính thất thường của khí hậu ảnh hưởng như thế nào đến sinh hoạt và sản xuất của người dân:**

   A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

   B. Đa dạng cơ cấu cây trồng.

   C. Trong nông nghiệp có thể trồng các cây có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới.

   D. Công tác dự báo thời tiết và xác định thời vụ gặp nhiều khó khăn.

**Câu 3: Nước ta có nhiều sông suối, phần lớn là:**

A. Sông nhỏ, ngắn, dốc.

B. Sông dài, nhiều phù sa bồi đắp.

C. Thuộc loại trung bình, mạng lưới sông dày đặc.

D. Tất cả đều sai.

**Câu 4: Phần lớn các sông ở nước ta ngắn và dốc vì:**

A. Lãnh thổ hẹp, ngang.

B. Địa hình nhiều đồi núi.

C. Đồi núi lan ra sát biển.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 5: Hồ Dầu Tiếng nằm trên sông nào?**

A. Sông Ba.

B. Sông Sài Gòn.

C. Sông Đồng Nai.

D. Sông La Ngà.

**Câu 6: Đất phèn mặn chiếm diện tích lớn tập trung chủ yếu ở vùng nào?**

1. Đồng bằng sông Hồng.
2. Duyên hải miền Trung,
3. Đồng bằng sông Cửu Long.
4. Đồng bằng Nam Trung Bộ

**Câu 7:** **Nhóm đất chiếm tỉ trọng lớn nhất là:**

1. Đất feralit
2. Đất phù sa
3. Đất mùn núi cao
4. Đất mặn ven biển

**Câu 8: Quốc gia ở Đông Nam Á có lãnh thổ nằm hoàn toàn trong đất liền là:**

**A**. Cam pu chia. **B**. Thái Lan. **C**. Lào. **D**. Myanma.

**Câu 9:**  Biển Đông là một biển lớn với diện tích khoảng:

**A**. 3227000km2.           **B**. 3337000km2.             **C**. 3447000km2 .          **D**. 3557000km2 .

**Câu 10:Việt Nam có chung biên giới vừa trên đất liền vừa trên biển với các quốc gia:**

**A**. Campu Chia và Lào.                                     **C.** Campu Chia và Ma-lai-xi-a.

**B**. Trung Quốc và Campu Chia.                        **D**. Trung Quốc và Lào.

**Câu 11: Địa điểm nào sau đây là nơi có chế độ nhật triều được coi là điển hình của thế giới?**

**A**. Vịnh Bắc Bộ. **B**. Vịnh Nha Trang.

**C**. Vịnh Dung Quất. **D**. Vịnh Thái Lan.

**Câu 12: Điền từ còn còn thiếu vào chỗ trống.**

 Phần đất liền của nước ta kéo dài theo chiều Bắc – Nam tới ……km, tương đương ......vĩ tuyến. Nơi hẹp nhất theo chiều Tây – Đông thuộc………. chưa đầy…...km.

**Câu 13: Hãy nối nội dung ở cột A cho phù hợp với cột B và điền vào chỗ trả lời bên dưới sao cho đúng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Vùng núi** | **Vị trí giới hạn** | **Nối** |
| 1. Đông Bắc | a. Từ phía Nam dãy núi Bạch Mã đến Đông Nam Bộ. | 1- |
| 2. Tây Bắc | b. Từ phía Nam S.Cả đến dãy núi Bạch Mã. | 2- |
| 3. Trường Sơn Bắc | c. Nằm ở tả ngạn S.Hồng, từ núi Con Voi đến vùng đồi núi ven biển Quảng Ninh. | 3- |
| 4. Trường Sơn Nam | d. Nằm giữa S.Hồng và S.Cả. | 4- |
|  | e. Là địa hình chuyển tiếp giữa miền núi và miền đồng bằng. |  |

**II. Phần tự luận: (6,0 điểm)**

**Câu 1:** Trình bày hiện trạng, nguyên nhân suy giảm và vấn đề bảo vệ tài nguyên rừng, tài nguyên động vật Việt Nam?

**Câu 2:** Cho bảng số liệu sau:

**TỈ LỆ BA NHÓM ĐẤT CHÍNH Ở NƯỚC TA**

 *(Đơn vị: %)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm đất** | **Tỉ lệ**  |
| Đất feralít | 65% |
| Đất mùn núi cao | 11% |
| Đất phù sa | 24% |

**a**. Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu diện tích của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

**b**. Nhận xét về tỉ lệ diện tích của ba nhóm đất.

**Câu 3:** So sánh ba nhóm đất chính ở nước ta về đặc tính, sự phân bố và giá trị sử dụng.

**Câu 4:** Nêu tên và sự phân bố các kiểu hệ sinh thái ở nước ta.

----hết----